



JAPANESE LANGUAGE SCHOOL

Affiliated With

TOKYO INTERNATIONAL UNIVERSITY

School Guide



| Lời chào từ Chủ tịch Hội đồng kiêm Tổng trưởng



Tiếng Nhật là ngôn ngữ toàn cầu

Tại Trường Nhật ngữ trực thuộc Đại học Quốc tế Tokyo, nhiều bạn trẻ đến từ khắp nơi trên thế giới cùng học tập trong chương trình đào tạo tiếng Nhật toàn diện, kết hợp tìm hiểu về xã hội và văn hóa, phong tục của Nhật Bản.

Đúng như tên gọi, điểm nổi bật của trường là một cơ sở giáo dục trực thuộc và liên kết chặt chẽ với Đại học Quốc tế Tokyo. Nhờ đó, học viên tại trường Nhật ngữ này có thể trực tiếp trao đổi thông tin về các trường đại học, cao học và trường chuyên môn tại Nhật Bản thông qua việc giao lưu với các du học sinh cùng quốc gia đang theo học tại Đại học Quốc tế Tokyo.

Trong cộng đồng quốc tế, Nhật Bản là một quốc gia tiên tiến, đóng góp cho thế giới trên nhiều lĩnh vực như kinh tế, giáo dục, văn hóa, khoa học công nghệ và y tế.

Tương lai của các bạn sẽ được mở rộng hơn nữa khi học và thành thạo tiếng Nhật, từ đó có nhiều cơ hội phát triển trên trường quốc tế. Nhân cơ hội này, chúng tôi kỳ vọng các bạn sẽ trau dồi năng lực tiếng Nhật có thể vận dụng trong xã hội quốc tế tại Trường tiếng Nhật trực thuộc Đại học Quốc tế Tokyo.

Chủ tịch Hội đồng kiêm Tổng trưởng-Tập đoàn giáo dục Đại học Quốc tế Tokyo
Nobuyasu Kurata

| Lời chào từ Hiệu trưởng

Hướng tới việc thực hiện ước mơ trong tương lai

Trường chúng tôi được thành lập năm 1987 với tư cách là trường trực thuộc của Đại học Quốc tế Tokyo. Chúng tôi đã xây dựng chương trình giảng dạy cung cấp nền giáo dục tiếng Nhật toàn diện, và kể từ khi thành lập, chúng tôi đã nhận được nhiều lời khen ngợi cả trong nước và quốc tế với tư cách là một trường dạy tiếng Nhật chất lượng cao, giúp học sinh chuẩn bị tốt cho các khóa học sau đại học và đại học.

Du học là bước đầu tiên để thử thách bản thân và trở thành một con người mới. Giao lưu với những người đến từ nhiều nền văn hóa và xã hội khác nhau không chỉ là cơ hội để trau dồi kỹ năng ngôn ngữ và kiến thức chuyên ngành, mà còn giúp bạn hiểu sâu hơn về đất nước và con người nơi đó.

Để giúp bạn đạt được mục đích đến Nhật Bản, đội ngũ nhân viên nhà trường sẽ hướng dẫn cá nhân bạn về mọi khía cạnh của cuộc sống hàng ngày và tư vấn nghề nghiệp chi tiết, hỗ trợ toàn diện cho con đường sự nghiệp của bạn.

Chúng tôi hy vọng rằng việc học tập tại Nhật Bản sẽ là một bước tiến lớn giúp bạn hiện thực hóa ước mơ tương lai, và bạn sẽ trưởng thành thành một người tài năng, có thể đóng vai trò tích cực trên trường quốc tế.

Hiệu trưởng-Tập đoàn giáo dục Đại học Quốc tế Tokyo
Shizuka Kurata



INDEX

01	Lời chào từ Chủ tịch Hội đồng kiêm Tổng trưởng/ Lời chào từ Hiệu trưởng	11-12	Chương trình tiến cử đặc biệt lên Đại học Quốc tế Tokyo
02	Tổng quan về trường/ Triết lý giáo dục/ Thông tin đại lại	13	Hoạt động & sự kiện / Câu lạc bộ
03-04	Điểm mạnh của trường chúng tôi	14	Trang thiết bị trong trường/ Cuộc sống ở Nhật Bản
05-06	Giới thiệu khóa học / Mục tiêu học tập	15	Thông tin tuyển sinh
07-08	Tổng quan chương trình đào tạo	16	Hồ sơ đăng ký
09-10	Hỗ trợ định hướng học tập / Kết quả trúng tuyển	17-18	Học phí/ Học bổng

Trường tiếng Nhật hệ chính quy, trực thuộc Đại học Quốc tế Tokyo, với lịch sử lâu đời

Là trường tiếng Nhật trực thuộc một trường đại học do pháp nhân giáo dục quản lý và có bề dày lịch sử lâu năm, trường chúng tôi là một cơ sở giáo dục có độ tin cậy cao trong số rất nhiều trường tiếng Nhật tại Nhật Bản.

Đại học Quốc tế Tokyo – đơn vị chủ quản – tự hào là một trong những trường có tính quốc tế hàng đầu tại Nhật Bản với khoảng 1.800 du học sinh, và trường tiếng Nhật trực thuộc được thành lập dựa trên kinh nghiệm và mạng lưới giao lưu tích lũy từ môi trường này.

Chương trình giảng dạy của trường đáp ứng các kỳ thi tuyển sinh vào cao học, đại học, cao đẳng và trường chuyên môn, đồng thời được thiết kế linh hoạt nhằm đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng. Bên cạnh đó, trường áp dụng hệ đào tạo toàn thời gian – một mô hình còn hiếm tại Nhật Bản – với thời lượng học đầy đủ, giúp nâng cao năng lực tiếng Nhật trong thời gian ngắn.

Du học Nhật Bản có thể đi kèm với nhiều lo lắng, nhưng thông qua việc học tập tại trường, bạn có thể yên tâm hướng tới việc đạt được mục tiêu của mình. Hãy cùng chúng tôi học tập và biến ước mơ của bạn thành hiện thực!



Triết lý cơ bản

Đào tạo những công dân toàn cầu có ý thức đạo đức và trách nhiệm xã hội

Mục đích

Nhằm góp phần xây dựng một xã hội cộng sinh tôn trọng sự đa dạng văn hóa, nhà trường hướng đến việc giúp học viên nâng cao hiểu biết về văn hóa và tập quán Nhật Bản, rèn luyện nhân cách, từ đó phát triển thành những con người có thể đóng góp cho hòa bình và sự phát triển của xã hội quốc tế, đồng thời đào tạo những công dân toàn cầu chân chính, có ý thức đạo đức và trách nhiệm xã hội.

Mục tiêu

Đạt được trình độ tiếng Nhật CEFR B2 (tương đương JLPT N2)

Tiếp tục học lên và tìm việc làm theo định hướng mong muốn

Bồi dưỡng khả năng thích nghi với xã hội Nhật Bản

Nuôi dưỡng tinh thần thấu hiểu và tôn trọng đối với văn hóa Nhật Bản

Tổng quan về trường

Tên đơn vị thành lập Chủ tịch Hội đồng quản trị Đại học Quốc tế Tokyo - Nobuyasu Kurata

Năm thành lập Ngày 1 tháng 4 năm 1987

Địa chỉ đơn vị thành lập 4-23-23 Takadanobaba, quận Shinjuku, Tokyo, Nhật Bản

Địa chỉ trường 4-23-23 Takadanobaba, quận Shinjuku, Tokyo, Nhật Bản

Tên trường Trường Nhật ngữ trực thuộc Đại học Quốc tế Tokyo

Số điện thoại 03-3371-6121 (số đại diện)

Hiệu trưởng Shizuka Kurata

ACCESS Phương tiện di chuyển đến trường

Đi lại thuận tiện!

Chỉ mất 4 phút đi bộ từ cửa

Toyama, ga Takadanobaba

Ga gần nhất là Takadanobaba, thuận tiện với 3 tuyến tàu: JR Yamanote, Seibu Shinjuku và Tokyo Metro Tozai.

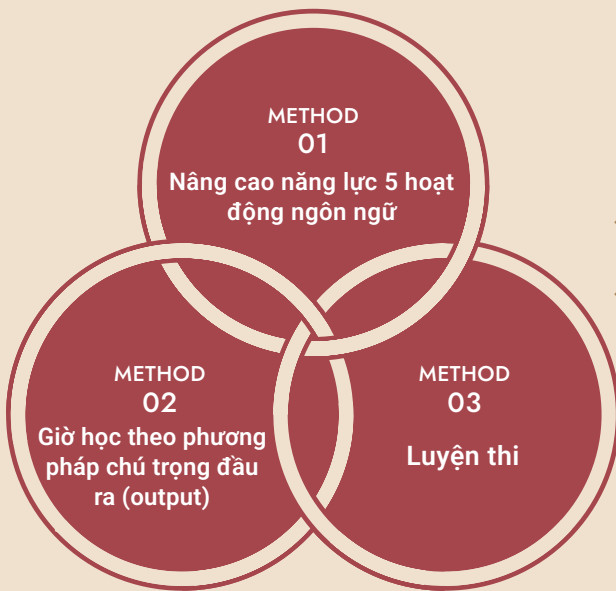


12 đặc trưng

Dựa trên nền tảng hệ thống giáo dục vững chắc với tư cách là trường trực thuộc Đại học Quốc tế Tokyo, nhà trường triển khai chương trình đào tạo toàn thời gian kết hợp với phương pháp giảng dạy tiếng Nhật chú trọng thực hành. Bên cạnh việc hỗ trợ luyện thi, chế độ tiến cử và hướng dẫn học tập tận tình, môi trường học tập thuận lợi ngay tại trung tâm thành phố cũng góp phần hỗ trợ từng học viên đạt được mục tiêu của mình.

STRONG POINTS

Điểm mạnh của trường chúng tôi

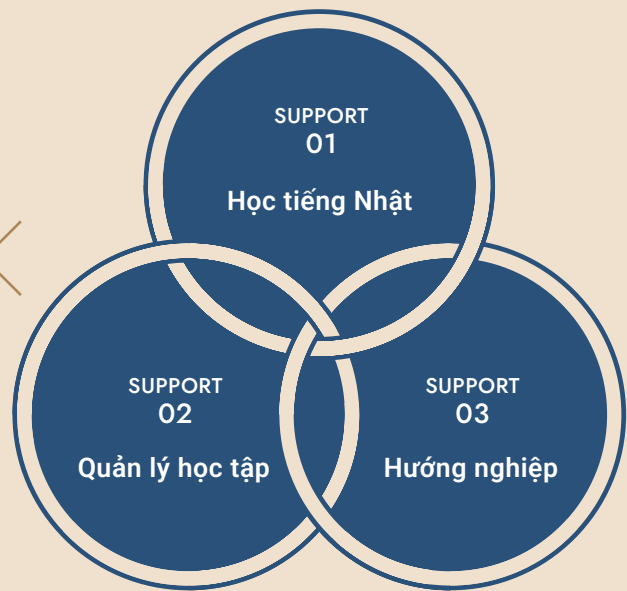


Phương pháp giảng dạy tiếng Nhật mang tính thực tiễn

METHOD 01 Học một cách toàn diện 5 kỹ năng: nghe, đọc, nói (tương tác), nói (trình bày) và viết

METHOD 02 Giờ học theo phương pháp chú trọng đầu ra, tập trung vào luyện thuyết trình và hội thoại

METHOD 03 Hỗ trợ ôn luyện các kỳ thi như JLPT, EJU... một cách toàn diện.



Hệ thống hỗ trợ từ đội ngũ giảng viên và nhân viên

SUPPORT 01 Hệ thống hỗ trợ học tiếng Nhật toàn diện, theo sát và hỗ trợ từng học viên từ nhiều phương diện

SUPPORT 02 Hỗ trợ phát triển năng lực tự quản lý việc học

SUPPORT 03 Hướng dẫn định hướng học tập và nghề nghiệp một cách tận tình

01



Cơ sở giáo dục trực thuộc Đại học

02



Một trong số ít trường Nhật ngữ có chương trình đào tạo toàn diện với thời gian đào tạo 880 giờ/năm

03



Giờ học tiếng Nhật thực tiễn, chú trọng phát triển kỹ năng nói

04



Lớp học được phân theo trình độ

05



Sự hỗ trợ tận tình, chi tiết từ giáo viên chủ nhiệm lớp

06



Nhiều giáo viên cùng phụ trách một lớp. Các giáo viên phối hợp chặt chẽ để hướng dẫn từng học viên một cách toàn diện, tỉ mỉ

07



Quy định bắt buộc các lớp luyện thi dưới hình thức môn học tự chọn

08



Là trường được nhiều trường danh tiếng chỉ định cho hệ tiến cử

09



Hệ thống học bổng phong phú

10



Có thể trải nghiệm văn hóa Nhật Bản thông qua các hoạt động câu lạc bộ

11



Là cơ sở giáo dục được áp dụng chế độ giảm giá dành cho học sinh khi đi học, du lịch

12



Trường nằm ở trung tâm Tokyo, thuận tiện đi lại và có cơ sở vật chất đầy đủ

Có thể lựa chọn **5** khóa học + 1 khóa đặc biệt nâng cao

Trường Nhật ngữ trực thuộc Đại học Quốc tế Tokyo có 5 khóa học và một khóa đặc biệt nâng cao để học viên có thể lựa chọn phù hợp với mục tiêu và định hướng tương lai. Nhà trường sẽ hỗ trợ tích cực để mỗi học viên đạt được mục tiêu của mình.

Khóa đào tạo học lên

Khóa học dành cho những học viên muốn theo học tại một trường đại học hoặc trường dạy nghề của Nhật Bản, hoặc tìm việc làm tại Nhật Bản.

1 năm 1 năm 6 tháng 2 năm



COURSE POINT

Nhờ việc thiết lập mục tiêu và phương pháp giảng dạy phù hợp với trình độ, học viên có thể học tiếng Nhật một cách bài bản với thời lượng học phong phú hơn so với các trường khác. Ở lớp sơ cấp, nhà trường tổ chức các buổi học bổ trợ cho những học viên tiếp thu chậm, vì vậy bạn vẫn có thể yên tâm ngay cả khi chưa tin tịn về trình độ tiếng Nhật. Ở lớp trung cấp và cao cấp, học viên có thể tham gia các tiết học NIE giúp nâng cao vượt bậc năng lực tiếng Nhật.

Khóa đào tạo dự bị

Khóa học dành cho những học viên chưa hoàn thành 12 năm giáo dục trung học, giúp đáp ứng điều kiện cần thiết để nộp hồ sơ vào đại học hoặc trường chuyên môn tại Nhật Bản.

1 năm 1 năm 6 tháng



COURSE POINT

Bằng việc hoàn thành chương trình học quy định gồm các môn cơ bản như tiếng Anh, Toán, Khoa học tự nhiên và môn Tổng hợp, học viên có thể đạt được tư cách nộp hồ sơ vào các trường đại học và trường chuyên môn tại Nhật Bản. Các môn tiếng Nhật có chương trình học tương đương với khóa dự bị lên đại học.

*NIE (Newspaper in Education) là phương pháp giảng dạy sử dụng báo chí làm tài liệu học tập.

+Khóa đặc biệt nâng cao là con đường nhanh nhất để vào Đại học Quốc tế Tokyo!

+Khóa đặc biệt nâng cao

(Khóa đào tạo học lên / Khóa đào tạo dự bị)

Đây là chương trình được thiết kế nhằm định hướng học lên đại học ngay từ thời điểm nhập học vào trường Nhật ngữ



COURSE POINT

Vì lộ trình sau khi tốt nghiệp đã được định hướng rõ ràng, học sinh có thể yên tâm tập trung vào việc học tiếng Nhật. Có nhiều ưu đãi khi dự thi vào Đại học Quốc tế Tokyo như chế độ ưu tiên, học bổng và các quyền lợi nhập học khác, vì vậy hãy tận dụng tối đa những ưu đãi chỉ có tại trường Nhật ngữ trực thuộc. (Vui lòng tham khảo chi tiết các ưu đãi tại trang 11.)

Cách kết hợp khóa đặc biệt nâng cao

Khóa đào tạo học lên + Khóa đặc biệt nâng cao

Khóa đào tạo dự bị + Khóa đặc biệt nâng cao



Chương trình dự thính ngắn hạn

Khóa học dành cho những người muốn thử học tiếng Nhật trong thời gian ngắn (từ 1 đến 3 tháng).



Chương trình trải nghiệm ngắn hạn

Đây là chương trình trải nghiệm tiếng Nhật dành cho người mới bắt đầu và hoàn toàn chưa biết tiếng Nhật.



Lớp học cá nhân

Đây là khóa học được thiết kế theo nhu cầu của người học, có thể học theo hình thức 1 kèm 1 hoặc theo nhóm.

Trình độ đạt được trong học tập từ khi nhập học cho đến khi hoàn thành khóa học

Tùy theo trình độ tiếng Nhật khi nhập học, học viên sẽ hướng tới việc nâng cao năng lực theo từng giai đoạn từ A1 (tương đương JLPT N5) lên A2, B1 và B2. Từ trình độ sơ cấp đến nửa sau trung cấp, mỗi giai đoạn đều có mục tiêu rõ ràng, giúp phát triển toàn diện từ vựng, ngữ pháp, đọc hiểu, nghe hiểu và kỹ năng hội thoại. Khi hoàn thành khóa học, học viên sẽ đạt được năng lực sử dụng tiếng Nhật thực tiễn tương đương JLPT N2, đủ khả năng đáp ứng việc học lên cao hoặc định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

Trình độ	Nửa đầu sơ cấp	Nửa sau sơ cấp	Nửa đầu trung cấp	Nửa sau trung cấp	Cao cấp
Mục tiêu đạt được	A1 Cấp độ Tương đương JLPT N5	A2 Cấp độ Tương đương JLPT N4/N3	B1 Cấp độ Tương đương JLPT N3/N2	B2 Cấp độ Tương đương JLPT N2/N1	C1 Cấp độ JLPT N1 trở lên
		Khóa 1 năm	6 tháng	6 tháng~	→
	Khóa 1 năm 6 tháng	6 tháng	6 tháng	6 tháng~	→
Khóa 2 năm	3 tháng	6 tháng	6 tháng	9 tháng~	→

- * Đây là mốc tham khảo từ trình độ ban đầu đến khi đạt trình độ mục tiêu.
- * Đối với những người có trình độ tiếng Nhật cao hơn mức quy định khi nhập học, sẽ hướng tới mục tiêu đạt trình độ C1

Thời gian và tiến độ học tập

Thời gian học được thiết lập tùy theo mục tiêu như khóa 1 năm, 1 năm 6 tháng hoặc 2 năm; mỗi cấp độ được tích lũy vững chắc theo từng giai đoạn 3-6 tháng. Đảm bảo số giờ học mỗi tuần và tổng thời lượng học, đồng thời quản lý tiến độ theo từng giai đoạn dựa trên mục tiêu CEFR (Can do). Với chương trình học được thiết kế hợp lý, không quá tải, giúp người học nâng cao năng lực một cách ổn định từ trình độ cơ bản đến trung và cao cấp

Cấp độ CEFR		Mục tiêu đạt được (Can do)	Số giờ học 1 tuần	Thời gian học (số tháng / số tuần)	Tổng số giờ học
A1	Nửa đầu sơ cấp Tương đương JLPT N5	Có thể hiểu và sử dụng các cách diễn đạt thường dùng trong đời sống hằng ngày và các mẫu câu cơ bản. Có thể giới thiệu bản thân và người khác, đồng thời có thể hỏi và trả lời về thông tin cá nhân.	20 giờ (tín chỉ)	3 tháng • 10 tuần	200 giờ (tín chỉ)
A2	Nửa sau sơ cấp Tương đương JLPT N4/N3	Có thể hiểu được các câu và biểu đạt thường dùng trong phạm vi giao tiếp hàng ngày, đồng thời có thể tham gia trao đổi thông tin. Có thể giải thích bằng những từ ngữ đơn giản về bản thân, hoàn cảnh xung quanh cũng như các vấn đề liên quan trực tiếp đến nhu cầu thiết yếu.	20 giờ (tín chỉ)	6 tháng • 20 tuần	400 giờ (tín chỉ)
B1	Nửa đầu trung cấp Tương đương JLPT N3/N2	Có thể hiểu các ý chính về những chủ đề quen thuộc và tạo ra các văn bản có tính liên kết, mạch lạc bằng những cách đơn giản. Có thể trình bày về kinh nghiệm, sự kiện, nguyện vọng, đồng thời trình bày ngắn gọn ý kiến và lý do cho các kế hoạch.	24 giờ (tín chỉ)	6 tháng • 20 tuần	480 giờ (tín chỉ)
B2	Nửa sau trung cấp Tương đương JLPT N2/N1	Có thể hiểu được nội dung chính của các văn bản phức tạp, dù là về chủ đề cụ thể hay trừu tượng. Có thể giao tiếp trôi chảy và tự nhiên với người nói tiếng Nhật thành thạo. Có thể viết các văn bản rõ ràng và chi tiết về nhiều chủ đề khác nhau, đồng thời trình bày quan điểm cá nhân một cách có lập luận	24 giờ (tín chỉ)	6 tháng • 20 tuần	480 giờ (tín chỉ)
C1	Cao cấp JLPT N1 trở lên	Có thể hiểu nhiều loại văn bản dài và có trình độ cao, đồng thời diễn đạt bản thân một cách trôi chảy và tự nhiên. Có thể viết các văn bản chi tiết, rõ ràng và có cấu trúc chặt chẽ về những chủ đề phức tạp, phát triển lập luận theo một quan điểm nhất định và kết luận một cách phù hợp.	20~24 giờ (tín chỉ)	6 tháng • 20 tuần	400~480 giờ (tín chỉ)

Tổng quan chương trình học ABOUT COURSE

Khóa đào tạo học lên / Khóa đào tạo dự bị

Thời gian học		1 năm	1 năm 6 tháng	2 năm
Yêu cầu về trình độ tiếng Nhật khi nhập học	Các nước có sử dụng Kanji	Trình độ tiếng Nhật từ CEFR A2 (tương đương JLPT N4) trở lên	Trình độ tiếng Nhật từ CEFR A1 (tương đương JLPT N5) trở lên	Trình độ tiếng Nhật từ CEFR A1 (tương đương JLPT N5) trở lên, có thể đọc và viết hiragana và katakana một cách thành thạo
	Các nước không sử dụng Kanji	Trình độ tiếng Nhật từ CEFR B1 (tương đương JLPT N3) trở lên + đã học khoảng 650 chữ Kanji	Trình độ tiếng Nhật từ CEFR A2 (tương đương JLPT N4) trở lên + đã học khoảng 300 chữ Kanji	Trình độ tiếng Nhật từ CEFR A1 (tương đương JLPT N5) trở lên + đã học khoảng 100 chữ Kanji
Thời gian nhập học		Tháng 4	Tháng 10	Tháng 4
Tổng số thời gian học		880 giờ Khóa đào tạo dự bị đại học + Môn cơ bản 192 giờ	1320 giờ Khóa đào tạo dự bị đại học + Môn cơ bản 192 giờ	1720 giờ
Mục tiêu đầu ra của chương trình đào tạo		<ul style="list-style-type: none"> ✓ Trình độ tiếng Nhật từ CEFR B2 (tương đương JLPT N2) trở lên ✓ Có thể hiểu được nội dung chính của các văn bản phức tạp, bao gồm cả các thảo luận mang tính kỹ thuật trong lĩnh vực chuyên môn của bản thân, dù là về chủ đề cụ thể hay trừu tượng ✓ Có thể giao tiếp một cách trôi chảy và tự nhiên đến mức có thể trao đổi với những người nói tiếng Nhật thành thạo mà không cảm thấy căng thẳng hay áp lực từ cả hai phía. 		

Lịch trình học tập (chỉ riêng giờ học tiếng Nhật)

		Nhập học khóa 2 năm			Nhập học khóa 1 năm 6 tháng			Nhập học khóa 1 năm																					
Tháng		4	5	6	7	8	9	10	11	12	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	1	2	3				
Buổi sáng	1													(Thứ 2) ~ (Thứ 6) tiết 1 ~ tiết 4															
	2																												
	3																												
	4																												
Buổi chiều	5	(Thứ 2) ~ (Thứ 6) tiết 5 ~ tiết 8											Tuần 2 buổi : tiết 5 ~ tiết 6																
	6																												
	7																												
	8																												

Hướng dẫn lựa chọn khóa học dựa trên mục tiêu học lên đại học (trường hợp kỳ thi tuyển sinh vào tháng 11)

(Tháng)	Năm thứ nhất												
	4	5	6	7	8	9	10	11	12	1	2	3	
Những kỳ thi liên quan đến kỳ thi đại học			Kỳ thi EJU lần 1	Kỳ thi JLPT lần 1				Kỳ thi EJU lần 2	Kỳ thi JLPT lần 2				
Khóa 1 năm	2 tháng		Đạt điểm chuẩn	Đỗ N2	Kỳ thi tuyển sinh								
Khóa 1 năm 6 tháng	Thời gian học còn 8 tháng cho đến khi thi EJU												
Khóa 2 năm	Thời gian học còn 14 tháng cho đến khi thi EJU												

Ví dụ về thời gian biểu

Môn học bắt buộc
 Môn học tự chọn bắt buộc
 Môn học cơ bản

Năm đầu của khóa 1 năm 6 tháng & khóa 2 năm

		Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu
Buổi sáng	Tiết 1 9:30 - 10:15					
	Tiết 2 10:15 - 11:00					
	Tiết 3 11:15 - 12:00		Tháng 1 ~ Tháng 3: Môn tự chọn bắt buộc (2 buổi/tuần) Luyện thi EJU hoặc JLPT *Thời khóa biểu các ngày trong tuần sẽ khác nhau tùy theo môn học.			
	Tiết 4 12:00 - 12:45					
Buổi chiều	Tiết 5 13:35 - 14:20	Thực hành với giáo viên chủ nhiệm lớp	Chữ Hán / Từ vựng	Chữ Hán / Từ vựng	Chữ Hán / Từ vựng	Chữ Hán / Từ vựng
	Tiết 6 14:20 - 15:05	Tiếng Nhật tổng hợp / Kiến thức về Nhật Bản	Tiếng Nhật tổng hợp / Kiến thức về Nhật Bản	Tiếng Nhật tổng hợp / Kiến thức về Nhật Bản	Tiếng Nhật tổng hợp / Kiến thức về Nhật Bản	Tiếng Nhật tổng hợp / Kiến thức về Nhật Bản
	Tiết 7 15:20 - 16:05	Tiếng Nhật tổng hợp / Kiến thức về Nhật Bản	Tiếng Nhật tổng hợp / Kiến thức về Nhật Bản	Tiếng Nhật tổng hợp / Kiến thức về Nhật Bản	Đọc hiểu	Viết văn
	Tiết 8 16:05 - 16:50	Tiếng Nhật tổng hợp / Kiến thức về Nhật Bản	Tiếng Nhật tổng hợp / Kiến thức về Nhật Bản	Tiếng Nhật tổng hợp / Kiến thức về Nhật Bản	Đọc hiểu	Viết văn

Khóa 1 năm / Năm thứ 2 của khóa 1 năm 6 tháng & khóa 2 năm

		Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu
Buổi sáng	Tiết 1 9:30 - 10:15	Thực hành với giáo viên chủ nhiệm lớp	Chữ Hán / Từ vựng	Chữ Hán / Từ vựng	Chữ Hán / Từ vựng	Chữ Hán / Từ vựng
	Tiết 2 10:15 - 11:00	Tiếng Nhật tổng hợp / Kiến thức về Nhật Bản	Tiếng Nhật tổng hợp / Kiến thức về Nhật Bản	Tiếng Nhật tổng hợp / Kiến thức về Nhật Bản	Tiếng Nhật tổng hợp / Kiến thức về Nhật Bản	Tiếng Nhật tổng hợp / Kiến thức về Nhật Bản
	Tiết 3 11:15 - 12:00	Tiếng Nhật tổng hợp / Kiến thức về Nhật Bản	Tiếng Nhật tổng hợp / Kiến thức về Nhật Bản	Tiếng Nhật tổng hợp / Kiến thức về Nhật Bản	Đọc hiểu	Viết văn
	Tiết 4 12:00 - 12:45	Tiếng Nhật tổng hợp / Kiến thức về Nhật Bản	Tiếng Nhật tổng hợp / Kiến thức về Nhật Bản	Tiếng Nhật tổng hợp / Kiến thức về Nhật Bản	Đọc hiểu	Viết văn
Buổi chiều	Tiết 5 13:35 - 14:20		Tháng 4 ~ Tháng 12: Môn tự chọn bắt buộc (2 buổi/tuần) Luyện thi EJU, JLPT hoặc BJT *Thời khóa biểu các ngày trong tuần sẽ khác nhau tùy theo môn học.			
	Tiết 6 14:20 - 15:05					
	Tiết 7 15:20 - 16:05	Tháng 5 ~ Tháng 11: Môn cơ bản (3 buổi/tuần) Khối xã hội: Tiếng Anh, môn tổng hợp, Toán Khối tự nhiên: Tiếng Anh, các môn khoa học tự nhiên, Toán * Thời khóa biểu các ngày trong tuần sẽ khác nhau tùy theo môn học.				
	Tiết 8 16:05 - 16:50					

- *Môn Tiếng Nhật tổng hợp/Kiến thức về Nhật Bản" bao gồm các nội dung như hội thoại, thuyết trình, nghe hiểu, ngữ pháp, từ vựng, cũng như 40 tiết học về "Kiến thức về Nhật Bản".
- * Đối với lớp cao cấp, 2 tiết của môn "Tiếng Nhật tổng hợp" sẽ được thay bằng môn NIE (Newspaper in Education).
- * Các môn cơ bản được tổ chức từ tháng 5 đến tháng 11 là môn bắt buộc chỉ dành cho học sinh theo học khóa đào tạo dự bị. Ngoài ra, những học sinh muốn học các môn cơ bản như một phần của việc luyện thi EJU có thể đăng ký học dưới dạng môn tự chọn.
Học phí là 15.000 JPY/môn (1 buổi/tuần), riêng môn tổng hợp là 30.000 JPY (2 buổi/tuần). Chi phí giáo trình sẽ được tính riêng.
- *Lớp luyện thi BJT chỉ được mở từ tháng 7 đến tháng 12.
- *Trong các môn khoa học tự nhiên (Vật lý, Hóa học, Sinh học), những môn không có học sinh đăng ký sẽ không được mở lớp.

Năm thứ 2

4	5	6	7	8	9	10	11	12	1	2	3
		Kỳ thi EJU lần 1	Kỳ thi JLPT lần 1				Kỳ thi EJU lần 2	Kỳ thi JLPT lần 2			
	Đạt điểm chuẩn		Đỗ N2				Kỳ thi tuyển sinh				
	Đạt điểm chuẩn		Đỗ N2				Kỳ thi tuyển sinh				

HƯỚNG DẪN ĐỊNH HƯỚNG TƯƠNG LAI

Hỗ trợ hiện thực hóa ước mơ của từng học viên.



Tại trường chúng tôi, nhà trường luôn nắm bắt mục tiêu và định hướng tương lai của từng học viên để cung cấp sự hỗ trợ phù hợp nhất cho mỗi người. Ngoài việc giáo viên chủ nhiệm tư vấn định hướng học tập, kiểm tra các hồ sơ như bài trình bày lý do nguyện vọng, cũng như hướng dẫn phỏng vấn thực tế, nhân viên phụ trách hướng nghiệp còn cung cấp những thông tin mới nhất và tổ chức các buổi hướng dẫn đa dạng. Bên cạnh đó, nhân viên văn phòng nhà trường cũng hỗ trợ luyện phỏng vấn cá nhân, xây dựng hệ thống hồ trợ toàn diện từ nhiều góc độ để giúp học viên tự tin lựa chọn và thực hiện con đường tương lai của mình.

Tại phòng hướng nghiệp nơi học viên có thể sử dụng bất cứ lúc nào, nhà trường cung cấp nhiều tài liệu liên quan đến cao học, đại học, cao đẳng và trường chuyên môn, đồng thời cập nhật thường xuyên những thông tin tuyển sinh mới nhất. Ngoài ra, đối với những học viên có nguyện vọng học tiếp lên Đại học Quốc tế Tokyo – ngôi trường chủ quản của nhà trường, sẽ có các buổi giới thiệu do nhân viên phòng tuyển sinh đại học trực tiếp thực hiện. Đối với những học viên mong muốn đi làm sau khi tốt nghiệp, nhà trường cũng hướng dẫn và giới thiệu các buổi hội thảo tuyển dụng.



CAREER SUPPORT

Hỗ trợ định hướng học tập và nghề nghiệp

	04 APR	05 MAY	06 JUN	07 JUL	08 AUG
Học lên cao	<ul style="list-style-type: none"> Buổi hướng dẫn định hướng tương lai Khảo sát nguyện vọng định hướng tương lai Hướng dẫn định hướng (Hướng dẫn về lớp luyện thi EJU / việc lựa chọn các môn học cơ bản) 	<ul style="list-style-type: none"> Buổi hướng dẫn về lớp luyện thi Kỳ thi Du học Nhật Bản (EJU) Tư vấn định hướng cá nhân. 	<p>Kỳ thi EJU lần 1</p> <ul style="list-style-type: none"> Tổ chức hướng dẫn định hướng tương lai Thi thử EJU và lớp ôn luyện 	<p>Kỳ thi JLPT lần 1</p> <ul style="list-style-type: none"> Buổi giới thiệu định hướng trong trường (Đại học / Trường chuyên môn) Buổi giới thiệu học lên TIU. 	<ul style="list-style-type: none"> Buổi hướng dẫn tuyển sinh theo diện tiến cử chỉ định (Công bố tiêu chuẩn tiến cử) Hướng dẫn định hướng (Về kỳ thi tiến cử vào TIU)
	Tham gia các buổi Open Campus và tham quan trường của các trường đại học, trường chuyên môn.				
	Giải thích về phương pháp chuẩn bị cần thiết để học lên các cơ sở giáo dục bậc cao tại Nhật Bản (cao học, đại học, trường chuyên môn).	Giải thích về tổng quan Kỳ thi Du học Nhật Bản (EJU), chế độ tuyển sinh của từng trường đại học và phương pháp luyện thi	Giải thích về các trường tham gia buổi giới thiệu định hướng trong trường, đây cũng là bước chuẩn bị quan trọng để tận dụng hiệu quả các buổi Open Campus.	Đại diện của các trường đại học và trường chuyên môn sẽ đến trường để tổ chức các buổi giới thiệu trường dành riêng cho học sinh trong trường	Khuyến khích học viên tham gia các buổi Open Campus trong kỳ nghỉ hè và chuẩn bị các giấy tờ cần thiết cho kỳ thi tuyển sinh như "Giấy chứng nhận tốt nghiệp", "Bảng điểm" từ nước sở tại.
Tìm việc làm				<p>Sự kiện hỗ trợ tìm việc</p> <ul style="list-style-type: none"> Buổi giới thiệu định hướng trong trường (Tiếp tục học lên / tìm việc làm) 	Hỗ trợ tìm việc làm

	09 SEP	10 OCT	11 NOV	12-02 DEC-FEB
Học lên cao	<ul style="list-style-type: none"> Hướng dẫn nộp hồ sơ Hướng dẫn viết bài trình bày lý do nguyện vọng 	<ul style="list-style-type: none"> Tổ chức xét tuyển nội bộ diện tiến cử chỉ định Thi thử EJU và lớp ôn luyện đối sách 	<p>Kỳ thi EJU lần 2</p>	<p>Kỳ thi JLPT lần 2 (tháng 12)</p>
	Hướng dẫn phỏng vấn / hướng dẫn viết bài trình bày lý do nguyện vọng và đối sách viết luận ngắn			
	Nhà trường tư vấn về việc chuẩn bị hồ sơ dự tuyển, kiểm tra các giấy tờ cần thiết và hỗ trợ nộp hồ sơ theo diện tiến cử chỉ định.	Thực hiện xét tuyển nội bộ diện tiến cử chỉ định và hỗ trợ sau xét tuyển. Nhà trường hướng dẫn kỹ lưỡng từ việc kiểm tra giấy tờ cần thiết, cách viết đơn đăng ký đến việc xác nhận với trường dự tuyển.	Tiếp tục hỗ trợ như trong tháng 10 và tổ chức luyện phỏng vấn thử cho kỳ thi tuyển sinh. Ngoài ra, nhà trường cũng hỗ trợ học viên tham gia phỏng vấn trực tuyến.	Dù đã bước vào giai đoạn cuối của kỳ thi tuyển sinh, nhà trường vẫn tiếp tục hỗ trợ cho đến khi từng học viên đều đạt được kết quả mà bản thân hài lòng.
Tìm việc làm	Hỗ trợ tìm việc làm			

THÀNH TÍCH TRÚNG TUYỂN ACADEMIC ACHIEVEMENTS

Là trường Nhật ngữ trực thuộc đại học, trường chúng tôi thực hiện công tác hướng nghiệp và hỗ trợ định hướng tương lai một cách tận tình, chi tiết. Không chỉ các trường theo diện chỉ định, nhiều học viên tốt nghiệp của trường còn đã đỗ vào các trường cao học, đại học và trường chuyên môn trên khắp Nhật Bản để thực hiện ước mơ và mục tiêu tương lai của mình.

Hệ cao học

Tên trường	Tên các khoa nghiên cứu	Tên trường	Tên các khoa nghiên cứu
Hệ cao học Đại học Quốc tế Tokyo	Khoa Nghiên cứu Thương mại (Chương trình Tiến sĩ – giai đoạn đầu / hệ thạc sĩ)	Hệ cao học Đại học Takushoku	Khoa Nghiên cứu Hợp tác Quốc tế (tiến sĩ giai đoạn đầu)
Hệ cao học Đại học Chiba	Khoa Kỹ thuật tổng hợp (chương trình tiến sĩ giai đoạn sau)	Hệ cao học Đại học Tokyo Fuji	Khoa Nghiên cứu Quản trị Kinh doanh
Hệ cao học Đại học nghệ thuật Tokyo	Khoa Nghiên cứu Sáng tạo Nghệ thuật Quốc tế	Hệ cao học Đại học Nippon Taiiku	Khoa Nghiên cứu Giáo dục Thể chất
Hệ cao học Đại học Nagasaki	Chuyên ngành Khoa học Y tế (thạc sĩ)	Hệ cao học Đại học Bunka Fashion	Chuyên ngành Sáng tạo Thời trang
Hệ cao học Đại học Hiroshima	Khoa nghiên cứu Khoa học Xã hội Nhân văn	Hệ cao học Đại học Hosei	Khoa Nghiên cứu Kỹ thuật – Chuyên ngành Công nghệ Thông tin ứng dụng (nghiên cứu sinh)
Hệ cao học Đại học Aoyama Gakuin	Khoa Nghiên cứu Chuyên môn Kế toán	Hệ cao học Đại học Meiji	Khoa Nghiên cứu Kỹ thuật / Khoa Nghiên cứu Kinh tế Chính trị
Hệ cao học Đại học Quốc tế Josai	Khoa Nghiên cứu Quản trị Quốc tế		

Đại học

Tên trường	Tên trường	Tên trường	Tên trường
Đại học Quốc tế Tokyo	Đại học Global Biz Professional	Đại học Teikyo	Đại học Kinh tế Nhật Bản
Đại học Ehime	Đại học Kokushikan	Đại học Teikyo Heisei	Đại học Công nghiệp Nippon
Đại học Okayama	Đại học Komazawa	Đại học Digital Hollywood	Đại học Bunka Gakuen
Đại học Saitama	Đại học Quốc tế Sapporo	Đại học Temple (Cơ sở Nhật Bản)	Đại học Bunkyo
Đại học Kyushu	Đại học Sanno	Đại học Tokai	Đại học Ngôn ngữ Bắc Kinh, cơ sở Tokyo
Đại học Aoyama Gakuin	Đại học Sophia (Jochi)	Đại học Kinh tế Tokyo	Đại học Hosei
Đại học Asia	Đại học khoa học công nghệ Shonan	Đại học khoa học công nghệ Tokyo	Đại học Quốc tế Miyazaki
Đại học Ashikaga	Đại học Shobi Gakuen	Đại học Thủ công Mỹ nghệ Tokyo (Tokyo Kogei)	Đại học Musashino
Đại học Kaichi Kokusai	Đại học Seigakuin	Đại học Nữ sinh Tokyo	Đại học Meiji
Đại học J. F. Oberlin	Đại học Seibu Bunri	Đại học Tokyo Zokei	Đại học Yamanashi Gakuin
Đại học Otemae	Đại học Senshu	Đại học Thành phố Tokyo	Đại học Rikkyo
Đại học Nữ sinh Gakushuin (hiện tại là Đại học Gakushuin)	Đại học Âm nhạc Senzoku Gakuen	Đại học Nông nghiệp Tokyo	Đại học Châu Á Thái Bình Dương Ritsumeikan
Đại học Kanagawa	Đại học Takachiho	Đại học Khoa học tự nhiên Tokyo	Đại học Lakeland Japan
Đại học Kyoiei	Đại học Takushoku	Đại học Toyo	Đại học Reitaku
Đại học ngoại ngữ Kyoto	Đại học Mỹ thuật Tama	Đại học Tokushima Bunri	Đại học Waseda
Đại học Kyoto Seika	Đại học Chuo	Đại học Nông nghiệp và thực phẩm Nigata	
Đại học Nữ sinh Kyoritsu	Đại học Tsukuba Gakuin (Hiện tại: Đại học Nihon Kokusai Gakuen)	Đại học Nihon	

Các trường chuyên môn (1 phần)

- Trường Cao đẳng Nihon Kogakuin
- Trường Chuyên môn Ẩm thực Tsuji (Osaka)
- Toho Gakuen
- Học viện Bunka Fashion
- Học viện Công nghệ ô tô Tokyo
- Trường Chuyên môn ô tô Toyota cơ sở Tokyo
- Trường Chuyên môn ICS College of Arts
- Trường Cao đẳng nghệ thuật làm đẹp Tokyo
- Trường Chuyên môn bánh kẹo Nihon Kashi
- Trường Chuyên môn về bánh kẹo Tokyo
- Trường Cao đẳng âm nhạc Shobi
- Trường Chuyên môn khách sạn Nhật Bản

TIẾN CỬ TRƯỜNG CHỈ ĐỊNH DESIGNATED SCHOOL RECOMMENDATION

Thi tuyển theo diện tiến cử trường chỉ định là hệ thống tuyển sinh dành riêng cho học sinh của các trường tiếng Nhật được chỉ định, dựa trên mối quan hệ tin cậy giữa các trường đại học/trường chuyên môn và trường tiếng Nhật, và chỉ những học sinh thuộc các trường được chỉ định mới có thể nộp hồ sơ theo hình thức nguyện vọng duy nhất. Tại trường chúng tôi, học viên sẽ nộp hồ sơ dựa trên sự tiến cử của hiệu trưởng, và quá trình tuyển chọn được thực hiện thông qua xét duyệt hồ sơ và phỏng vấn. Nhà trường nhận được chỉ tiêu tiến cử từ nhiều cơ sở giáo dục, bao gồm cả Đại học Quốc tế Tokyo. Đây là chế độ có khả năng đỗ cao hơn so với kỳ thi tuyển sinh thông thường nên được nhiều học viên sử dụng.

Một phần các trường theo diện tiến cử trường chỉ định

Đại học Quốc tế Tokyo Khoa Thương mại / Khoa Kinh tế / Khoa Ngôn ngữ và Giao tiếp / Khoa Quan hệ quốc tế / Khoa Khoa học xã hội và Nhân văn	Đại học Toyo Khoa Quốc tế
Đại học Meiji Khoa Nhật Bản học Quốc tế	Đại học Hosei Khoa Thiết kế nghề nghiệp / Khoa Kỹ thuật thiết kế
Đại học Nữ sinh Tokyo Khoa Giáo dục hiện đại	Đại học Gakushuin Khoa Giao lưu văn hóa quốc tế

Có nhiều suất tiến cử từ các trường chuyên môn

Trường kế toán O-Hara/Trường chuyên môn Điện tử Nihon/Trường chuyên môn ẩm thực Tsuji (Tokyo)/Trường chuyên môn Kinh doanh du lịch JTB/Trường chuyên môn mỹ thuật Toyo/Trường chuyên môn hoạt hình Tokyo Animation College/Trường chuyên môn ô tô Yomiuri và nhiều trường khác

Chi tiết về kết quả trúng tuyển và danh sách trường theo diện tiến cử chỉ định có thể được xem trên trang web của nhà trường.



* Đây là thành tích tuyển sinh của kỳ nhập học năm 2026



Hệ thống tiến cử đặc biệt lên Đại học Quốc tế Tokyo

SPECIAL RECOMMENDATION

Là trường tiếng Nhật trực thuộc Đại học Quốc tế Tokyo, nhà trường cung cấp hệ thống tiến học theo chế độ tiến cử đặc biệt.

Điểm đặc biệt của chế độ này là việc cho phép riêng học viên của trường có tư cách nộp hồ sơ, và nếu có sự tiến cử của hiệu trưởng thì về nguyên tắc sẽ được chấp nhận vào học.

Ngoài ra còn có các chế độ hỗ trợ như miễn phí dự thi và giảm học phí, giúp học viên có thể yên tâm bắt đầu cuộc sống đại học. Bên cạnh đó, đối với người đã có bằng cử nhân, cũng mở ra con đường chuyển tiếp lên đại học hoặc học tiếp lên cao học.



Chương trình cầu nối đặc biệt - Bridge Program (BP)

Hỗ trợ toàn diện việc học lên Đại học Quốc tế Tokyo

Chương trình cầu nối đặc biệt của Đại học Quốc tế Tokyo là chương trình độc quyền chỉ có tại trường chúng tôi – trường trực thuộc đại học. Đây là chương trình dành cho những học viên mong muốn vào Đại học Quốc tế Tokyo nhưng hiện tại chưa đạt đủ trình độ tiếng Nhật để nhập học đại học. Chương trình này dành cho những học viên đặt Đại học Quốc tế Tokyo là nguyện vọng số một, có động lực học tập cao, lý do học tập rõ ràng và ý thức tốt. Nhà trường sẽ chịu trách nhiệm nâng cao năng lực tiếng Nhật cho học viên, với mục tiêu giúp tất cả học viên đạt kết quả đỗ vào Đại học Quốc tế Tokyo.

Các đặc quyền nhận được tại trường Nhật ngữ trực thuộc

Học bổng đặc biệt khi nhập học theo chương trình BP

- Nếu khi nhập học đạt EJU môn Tiếng Nhật từ 270 điểm trở lên hoặc đỗ JLPT N1, sẽ được miễn học phí nhập học của trường.
- Nếu khi nhập học đạt EJU môn Tiếng Nhật từ 240 điểm trở lên hoặc đỗ JLPT N2, sẽ được miễn 50% học phí nhập học của trường (50.000 JPY).
- Nếu khi nhập học đạt EJU môn Tiếng Nhật từ 220 điểm trở lên hoặc đỗ JLPT N3, sẽ được miễn 50% học phí nhập học của trường (50.000 JPY). Khoản tiền này sẽ được hoàn lại sau khi hoàn tất thủ tục nhập học vào Đại học Quốc tế Tokyo.

Học bổng khuyến khích học tập

- Trong thời gian học tại trường, toàn bộ phí dự thi JLPT sẽ được hỗ trợ (tối đa 3 lần).
 - Hỗ trợ học phí cho 1 môn trong số các môn cơ bản (Tiếng Anh, Toán, Tổng hợp, Vật lý, Hóa học, Sinh học).
- *Học bổng khuyến khích học tập sẽ được trao khi kết thúc chương trình BP.

Chế độ “nhảy cấp” lên Đại học Quốc tế Tokyo

Nếu đến kỳ nhập học lần 2 của Đại học Quốc tế Tokyo mà học viên đạt trình độ tiếng Nhật từ N2 trở lên, thì có thể vào đại học ngay cả khi chưa hoàn thành toàn bộ khóa học tiếng Nhật. Nói cách khác, tùy theo nỗ lực của từng học viên, thời gian học “trường tiếng Nhật + đại học” có thể được rút ngắn, giúp tiết kiệm chi phí học phí và sinh hoạt.

Các đặc quyền khi học lên Đại học Quốc tế Tokyo

Khi học viên của trường tiến học lên Đại học Quốc tế Tokyo sẽ được nhận các hỗ trợ chi phí (ưu đãi) như sau.

Miễn giảm học phí và các khoản liên quan

	Khoa Thương mại	Khoa Kinh tế / Ngôn ngữ & Giao tiếp / Quan hệ Quốc tế / Khoa học Xã hội Nhân văn
Lệ phí tuyển sinh	Miễn thu phí (vẫn thu phí xử lý hồ sơ đăng ký online)	Miễn thu phí (vẫn thu phí xử lý hồ sơ đăng ký online)
Phí nhập học	Miễn 50% phí	Miễn 50% phí
Học phí	Giảm 30% mỗi học kỳ trong suốt 4 năm	Miễn học phí học kỳ mùa xuân năm nhập học
Phí cơ sở vật chất	Miễn phí cơ sở vật chất học kỳ mùa xuân	Miễn phí cơ sở vật chất học kỳ mùa xuân

*Nếu nhập học Khoa Thương mại trong kỳ tuyển sinh năm 2026, tổng số tiền được miễn giảm trong 4 năm là 1.300.000 JPY.

Học bổng khuyến khích học lên cao

- Trong số sinh viên nhập học Đại học Quốc tế Tokyo, 4 người sẽ được nhận học bổng Kasumikai (hội cựu sinh viên Đại học Quốc tế Tokyo) trị giá 100.000 JPY.

Kỳ thi tuyển sinh tiến cử của trường Nhật ngữ trực thuộc

Nếu trước khi nhập học vào trường đại học có thể đỗ N2 hoặc có triển vọng đỗ N2 thì có thể dự thi!

Trong quá trình lựa chọn con đường học tiếp, những học sinh chọn Đại học Quốc tế Tokyo có thể sử dụng không chỉ hình thức thi "Kỳ thi tuyển sinh du học sinh nước ngoài" mà còn có thể sử dụng hệ thống "Kỳ thi tuyển sinh tiến cử của trường Nhật ngữ trực thuộc". Hình thức tiến cử của trường trực thuộc có tỷ lệ đỗ cao hơn hẳn so với kỳ thi du học sinh nước ngoài thông thường, vì vậy hãy tận dụng "đặc quyền" chỉ dành cho học sinh của trường chúng tôi.

Một đặc điểm quan trọng của kỳ thi tiến cử này là: trong kỳ thi "du học sinh nước ngoài" diễn ra cùng thời điểm với kỳ thi đợt 1, yêu cầu bắt buộc là phải "đỗ N2 trở lên (JLPT)". Tuy nhiên, đối với học sinh của trường chúng tôi, dù tại thời điểm thi đợt 1 chưa đỗ N2, vẫn có thể nộp hồ sơ nếu được giáo viên của trường xác nhận rằng "có triển vọng đạt trình độ N2 trở lên vào thời điểm nhập học đại học".

Ngoài ra, ngay cả khi tại thời điểm thi đợt 1 chưa nhận được thư tiến cử từ hiệu trưởng, vẫn sẽ có thêm cơ hội ở kỳ thi đợt 2 diễn ra vào tháng 2. Trong khi thi sinh bên ngoài chỉ có một lần thi duy nhất trong năm cho kỳ thi du học sinh nước ngoài, thì học sinh của trường chúng tôi có tới hai cơ hội.

Các quyền lợi khi học lên Đại học Quốc tế Tokyo

Học sinh của trường chúng tôi học lên Đại học Quốc tế Tokyo sẽ được hỗ trợ kinh phí (ưu đãi) như sau:

Miễn giảm học phí, lệ phí

	Khoa Thương mại	Khoa Kinh tế, Ngôn ngữ & Giao tiếp, Quan hệ quốc tế, Nhân văn xã hội
Lệ phí thi tuyển sinh	Miễn thu phí (vẫn thu phí xử lý hồ sơ đăng ký online)	Miễn thu phí (vẫn thu phí xử lý hồ sơ đăng ký online)
Phí nhập học	Miễn 50% phí	Miễn 50% phí
Học phí	Giảm 30% mỗi học kỳ trong suốt 4 năm	Miễn học phí học kỳ mùa xuân năm nhập học
Phí cơ sở vật chất	Miễn phí cơ sở vật chất học kỳ mùa xuân năm nhập học	Miễn phí cơ sở vật chất học kỳ mùa xuân năm nhập học

*Nếu nhập học Khoa Thương mại trong kỳ tuyển sinh năm 2026, tổng số tiền được miễn giảm trong 4 năm là 1.300.000 JPY.

Học bổng khuyến học khi tiếp tục học lên

- Trong số học viên nhập học Đại học Quốc tế Tokyo, 4 học viên sẽ được nhận học bổng 100.000 yên từ Quỹ Kasumi-kai (Hội cựu sinh viên Đại học Quốc tế Tokyo).

Kỳ thi tiến cử của trường Nhật ngữ trực thuộc: học lên bậc cử nhân (năm 3) / chuyển tiếp (năm 2)

Những học viên đã tốt nghiệp đại học ở nước mình vẫn có thể học tại đại học Nhật Bản.

Hệ thống chuyển tiếp năm 3 của Đại học Quốc tế Tokyo không đánh giá từng môn học riêng lẻ mà công nhận một lần toàn bộ 62 tín chỉ từ đại học đã tốt nghiệp. Vì vậy, không phụ thuộc vào ngành học đã học trước đó, sinh viên có thể chuyển tiếp vào khoa mong muốn tại Đại học Quốc tế Tokyo (kể cả ngành khác với chuyên ngành đã học).

Kỳ thi tuyển sinh tiến cử của trường Nhật ngữ trực thuộc: học lên cao học

Những học viên muốn nâng cao năng lực nghiên cứu trong lĩnh vực đã học ở đại học trước đó, hoặc muốn trang bị năng lực cho các nghề nghiệp đòi hỏi chuyên môn cao, có thể lựa chọn học lên cao học.

Trong trường hợp học lên cao học tại Đại học Quốc tế Tokyo, từ giai đoạn trước kỳ thi có thể liên hệ với giáo sư phụ trách chuyên ngành để trao đổi về đề tài nghiên cứu, nội dung thi và các vấn đề liên quan khác.

EVENT

Hoạt động & Sự kiện

Tìm hiểu về Nhật Bản – Cùng bạn bè tận hưởng

Tại Trường Nhật ngữ trực thuộc Đại học Quốc tế Tokyo, với mục tiêu giúp học sinh hiểu sâu hơn về Nhật Bản thông qua việc trải nghiệm nhiều nét văn hóa khác nhau của đất nước này, nhà trường tổ chức nhiều hoạt động trong suốt cả năm.

Học sinh không chỉ có cơ hội tìm hiểu văn hóa Nhật Bản mà còn có thể xem đây là những khoảng thời gian thư giãn, giải trí giữa những giờ học, và các hoạt động này luôn nhận được sự yêu thích, đánh giá cao từ phía học sinh.



- Tham quan học tập ngoại khóa (Kawagoe)
- Hoạt động câu lạc bộ / trải nghiệm câu lạc bộ
- Trải nghiệm xã hội (Kịch Noh / Kịch Kabuki)
- Trang trí cây tre ngày Thất Tịch (Tanabata)
- Homestay tại Hokkaido
- Tham gia lễ hội trường Đại học Quốc tế Tokyo
- Tham gia Cuộc thi hùng biện tiếng Nhật dành cho du học sinh (trong lễ hội trường Đại học Quốc tế Tokyo)
- Xem giải đấu Sumo
- Trà tiệc tốt nghiệp

CLUB

Hoạt động Câu lạc bộ

Tiếp xúc với văn hóa Nhật Bản

Ngoài các giờ học trên lớp, nhà trường còn tổ chức các buổi học ngoại khóa nhằm giúp học sinh tìm hiểu văn hóa truyền thống và các tập quán của Nhật Bản từ nhiều góc độ khác nhau. Hãy trải nghiệm trực tiếp và tiếp thu những điều bạn từng hình dung về Nhật Bản, từ đó khám phá ra những phát hiện mới và bổ ích.



CAMPUS

Trang thiết bị trong trường

Trong khuôn viên trường, có hệ thống Wi-Fi giúp kết nối internet ở bất kỳ đâu trong tòa nhà. Ngoài ra, trong trường còn được trang bị phòng máy tính, góc thư viện và khu vực tự học. Trong thời gian không có giờ học, học sinh có thể sử dụng các lớp học bất cứ lúc nào để tự học.



Cửa ra vào



Sảnh tầng 1



Tiện nghi



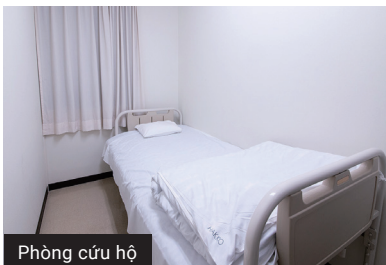
Lớp học



Văn phòng nhà trường



Thư viện & Phòng máy tính



Phòng cư hộ



Phòng kiểu Nhật



Khu vực ngoài trời



LIFE in JAPAN

Cuộc sống ở Nhật Bản

Ký túc xá

Nhà trường chuẩn bị nhiều ký túc xá sinh viên liên kết, và dưới sự quản lý của các doanh nghiệp uy tín, học sinh có thể sinh hoạt trong môi trường an toàn, yên tâm. Tất cả các phòng đều là phòng đơn, được trang bị đầy đủ nội thất và điều kiện internet, đồng thời chú trọng đến bữa ăn và vấn đề vệ sinh. Việc du học sinh sống cùng môi trường với sinh viên Nhật Bản giúp du học sinh có thể tự nhiên học tiếng Nhật và phong tục sinh hoạt, đồng thời tăng cường giao lưu.

Chi phí nhà ở và sinh hoạt

Giá thuê nhà ở khu vực 23 quận Tokyo thay đổi nhiều tùy khu vực sinh sống và loại phòng. Ở các khu vực ngoài 23 quận Tokyo (khu vực Tokyo lân cận) hoặc vùng gần thủ đô, giá thuê phòng 1K thường rẻ hơn khá nhiều so với trong 23 quận.



- Quận Nerima (Tokyo): khoảng 64.000 JPY trở lên
- Quận Shinjuku (Tokyo): khoảng 96.000 JPY
- Thành phố Tachikawa / Kokubunji / Chofu (Tokyo): 60.000 – 80.000 JPY
- Omiya / Urawa (Saitama): 50.000 – 60.000 JPY

Tùy theo lối sống, chi phí sẽ khác nhau. Dưới đây là mức chi phí sinh hoạt trung bình hàng tháng (không bao gồm tiền nhà):

Chi phí ăn uống
30.000 – 40.000 JPY (trường hợp chủ yếu tự nấu ăn)

Chi phí điện, nước, gas
Khoảng 8.000 JPY

Chi phí khác (đi lại, giải trí, chi tiêu vặt)
20.000 – 30.000 JPY

Về làm thêm

Khi nhập cảnh hoặc tại Cục Quản lý Xuất nhập cảnh, bạn có thể xin giấy phép hoạt động ngoài tư cách lưu trú. Sau khi được cấp phép, bạn có thể làm thêm tối đa 28 giờ/tuần. Tuy nhiên, có những ngành nghề bị cấm như liên quan đến dịch vụ giải trí người lớn, vì vậy cần kiểm tra kỹ trước khi làm việc. Tham khảo: mức lương tối thiểu tại Tokyo tính đến tháng 2/2026 là 1.226 JPY/giờ.



Thông tin tuyển sinh

Số lượng tuyển sinh và thời gian nộp hồ sơ

Khóa học	Kỳ nhập học	Thời gian học	Chỉ tiêu tuyển sinh	Thời gian nộp hồ sơ
Khóa đào tạo học lên 1 năm	Tháng 4	1 năm	40 người	Đến cuối tháng 10 của năm trước
Khóa đào tạo học lên 1 năm 6 tháng	Tháng 10	1 năm 6 tháng	80 người	Đến cuối tháng 5
Khóa đào tạo học lên 2 năm	Tháng 4	2 năm	100 người	Đến cuối tháng 10 của năm trước
Khóa đào tạo dự bị 1 năm	Tháng 4	1 năm	20 người	Vui lòng liên hệ để được tư vấn
Khóa đào tạo dự bị 1 năm 6 tháng	Tháng 10	1 năm 6 tháng	20 người	Vui lòng liên hệ để được tư vấn

Điều kiện nhập học

Người nộp đơn phải có trình độ tiếng Nhật theo yêu cầu tại thời điểm nhập học, đồng thời được công nhận là có sức khỏe tốt và có động lực học tập cao.

Khóa đào tạo học lên

Người đáp ứng một trong các điều kiện sau:

- 1 Đã hoàn thành 12 năm giáo dục tại nước mình.
- 2 Có đủ điều kiện vào các cơ sở giáo dục bậc cao (đại học, cao đẳng, trường chuyên môn) theo hệ thống giáo dục của nước mình.

Khóa đào tạo dự bị

Người đã hoàn thành 10 hoặc 11 năm học tại nước mình và mong muốn vào đại học, cao đẳng hoặc trường chuyên môn tại Nhật Bản.

*Để vào các cơ sở giáo dục bậc cao tại Nhật, cần hoàn thành 12 năm học phổ thông. Khóa học này dành cho những người chưa đủ 12 năm học chính quy.

Phương pháp tuyển chọn

- 1 Nhà trường sẽ đánh giá thông qua hồ sơ và phỏng vấn để kiểm tra: năng lực tiếng Nhật, khả năng tài chính, khả năng thích nghi với môi trường học tập và động cơ du học
- 2 Nếu không có chứng chỉ năng lực tiếng Nhật (JLPT), học sinh sẽ được kiểm tra thông qua bài thi tiếng Nhật trực tuyến do trường tổ chức và phỏng vấn

Yêu cầu năng lực tiếng Nhật khi nhập học

Khóa học	Năng lực tiếng Nhật	
	Học sinh các nước sử dụng chữ Hán	Học sinh các nước không sử dụng chữ Hán
Khóa đào tạo học lên 1 năm	CEFR A2 (tương đương JLPT N4) trở lên	CEFR B1 (tương đương JLPT N3) trở lên + đã học khoảng 650 chữ Hán
Khóa đào tạo học lên 1 năm 6 tháng	CEFR A1 (tương đương JLPT N5) trở lên	CEFR A2 (tương đương JLPT N4) trở lên + đã học khoảng 300 chữ Hán
Khóa đào tạo học lên 2 năm	Có thể đọc viết hiragana và katakana thành thạo, đạt trình độ CEFR A1 (tương đương JLPT N5) trở lên	CEFR A1 (tương đương JLPT N5) trở lên + đã học khoảng 100 chữ Hán
Khóa đào tạo dự bị 1 năm	CEFR A2 (tương đương JLPT N4) trở lên	CEFR B1 (tương đương JLPT N3) trở lên + đã học khoảng 650 chữ Hán
Khóa đào tạo dự bị 1 năm 6 tháng	CEFR A1 (tương đương JLPT N5) trở lên	CEFR A2 (tương đương JLPT N4) trở lên + đã học khoảng 300 chữ Hán

Hồ sơ đăng ký

Thông tin về người nộp đơn

- 1 Đơn xin nhập học (theo mẫu của trường)
- 2 Sơ yếu lý lịch (theo mẫu của trường)
- 3 Bản gốc giấy chứng nhận tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp dự kiến của bậc học cuối cùng
- 4 Bảng điểm của cấp học cuối cùng (toàn bộ các năm học)
- 5 Bản sao hộ chiếu (chỉ áp dụng cho người đã có hộ chiếu)
- 6 3 ảnh thẻ hoặc dữ liệu ảnh chân dung (4cm x 3cm)
*Ảnh chụp trong vòng 3 tháng gần nhất, không chỉnh sửa
- 7 Giấy chứng nhận đỗ Kỳ thi Năng lực tiếng Nhật (đối với CEFR A1/A2 tương đương JLPT N5/N4) phải được cấp trong vòng 2 năm; đối với CEFR B1 (tương đương JLPT N3) trở lên thì không quy định thời điểm dự thi.
- 8 Bản thỏa thuận liên quan đến việc thu thập và xử lý thông tin cá nhân (theo mẫu của trường)
- 9 Bản cam kết (theo mẫu của trường)
- 10 Lệ phí tuyển sinh: 20.000 JPY

*Có thể cần nộp toàn bộ hoặc một phần các tài liệu trên.

*Tài liệu yêu cầu có thể khác nhau tùy theo quốc tịch và tình trạng người chi trả chi phí. Vui lòng liên hệ nhân viên để biết chi tiết.

*Tài liệu chỉ chấp nhận bằng tiếng Nhật hoặc tiếng Anh (khuyến khích viết bằng tiếng Nhật nếu có thể).

Thông tin về người bảo trợ tài chính

- 1 Giấy cam kết chi trả chi phí học tập (theo mẫu của trường)
- 2 Giấy bảo đảm (theo mẫu của trường)
- 3 Giấy xác nhận số dư tài khoản ngân hàng
- 4 Giấy chứng nhận nộp thuế hoặc giấy chứng nhận thu nhập trong 1 năm gần nhất
- 5 Giấy chứng nhận công tác (đối với người làm công ty)
Hoặc giấy phép kinh doanh / bản sao đăng ký công ty (đối với chủ doanh nghiệp)
- 6 Giấy tờ chứng minh quan hệ với người nộp đơn (giấy khai sinh, hộ khẩu v.v.)
- 7 Giấy đồng ý về việc thu thập và xử lý thông tin cá nhân (theo mẫu của trường)
- 8 Bản cam kết (theo mẫu của trường)
- 9 Giấy cư trú (nếu đang sinh sống tại Nhật)
- 10 Bản sao thẻ lưu trú (nếu đang sống tại Nhật)

Về học phí, thanh toán và hoàn tiền

- 1 Chi tiết thanh toán học phí sẽ được thông báo riêng sau khi Giấy chứng nhận tư cách lưu trú (COE) được cấp, thông qua văn phòng nước ngoài hoặc các đơn vị liên quan.
 - 2 Sau khi đã nộp học phí, về nguyên tắc sẽ không hoàn trả. Tuy nhiên, đối với những trường hợp hủy nhập học do các lý do bất khả kháng như quyết định không sang Nhật trước khi nhập cảnh, nhà trường sẽ hoàn lại các khoản đã nộp, ngoại trừ lệ phí xét tuyển và phí nhập học.
 - 3 Con em của cựu học sinh hoặc học sinh đang theo học tại trường (cha mẹ - con cái, anh chị em, cháu, anh chị em họ) sẽ được miễn toàn bộ phí nhập học (100.000 yên).
 - 4 Những người đã có chứng chỉ tiếng Nhật theo quy định tại thời điểm nhập học có thể được cấp học bổng khuyến khích học tập, miễn toàn bộ hoặc một phần phí nhập học. Chi tiết xem mục học bổng.
 - 5 Khi tham gia câu lạc bộ ngoại khóa hoặc các sự kiện ngoài trường theo hình thức tự nguyện, có thể phát sinh thêm chi phí riêng.
- *Mức miễn giảm học phí nhập học tối đa là 100.000 yên.

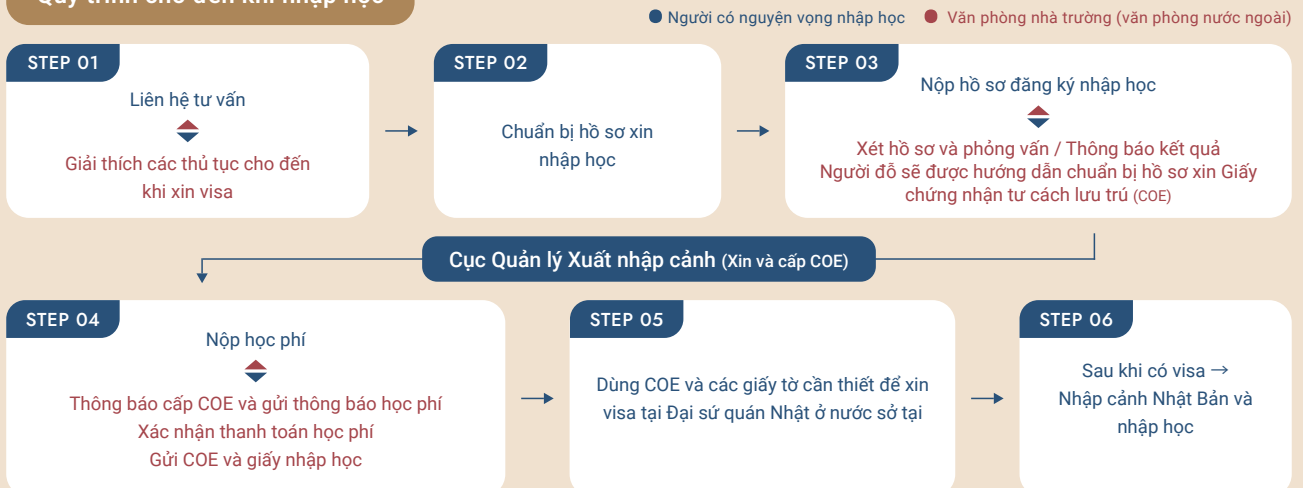
Thông tin chuyển khoản học phí

Tên ngân hàng	Ngân hàng Mitsubishi UFJ	Mã ngân hàng	0005
Chi nhánh	Chi nhánh Takadanobaba Ekimae	Mã chi nhánh	657
Số tài khoản	Ordinary Deposit (Futsu Yokin Koza) : 0591358	Tên tài khoản	JAPANESE LANGUAGE SCHOOL AFFILIATED WITH TOKYO INTERNATIONAL UNIVERSITY
Mã SWIFT	BOTKJPJT	Địa chỉ ngân hàng	3-2-3 Takadanobaba, Shinjuku-ku, Tokyo, JAPAN 169-0075

Vui lòng chuyển khoản học phí vào tài khoản ngân hàng nêu trên (phí chuyển khoản do người chuyển tự chi trả).

Ngoài ra, khi chuyển khoản (bao gồm cả chuyển tiền từ nước ngoài), vui lòng ghi đầy đủ mã số học viên và họ tên của người nhập học.

Quy trình cho đến khi nhập học



Học phí

Khóa đào tạo học lên 1 năm (Khóa tháng 4)

Phương thức nộp học phí	Nộp 1 lần	Nộp chia đợt	
		Thời điểm nộp	Thời điểm nộp
Phí nhập học	100,000 JPY	[Lần 1]Tháng 3	[Lần 2]Tháng 8
Học phí	760,000 JPY	100,000 JPY	-
Phí duy trì cơ sở vật chất	40,000 JPY	380,000 JPY	380,000 JPY
Phí sách giáo khoa	15,000 JPY	20,000 JPY	20,000 JPY
Tổng cộng	915,000 JPY	15,000 JPY	-
		515,000 JPY	400,000 JPY

Khóa đào tạo học lên 1 năm 6 tháng (Khóa tháng 10)

Phương thức nộp học phí	Nộp 1 lần	Nộp chia đợt		
		Thời điểm nộp	Thời điểm nộp	Thời điểm nộp
Phí nhập học	100,000 JPY	[Năm đầu]Tháng 9	[Lần 1]Tháng 9	[Lần 2]Tháng 2 năm tiếp theo
Học phí	1,140,000 JPY	100,000 JPY	-	-
Phí duy trì cơ sở vật chất	60,000 JPY	380,000 JPY	380,000 JPY	380,000 JPY
Phí sách giáo khoa	18,000 JPY	20,000 JPY	20,000 JPY	20,000 JPY
Tổng cộng	1,318,000 JPY	18,000 JPY	-	-
		518,000 JPY	400,000 JPY	400,000 JPY

Khóa đào tạo học lên 2 năm (Khóa tháng 4)

Phương thức nộp học phí	Nộp 1 lần	Nộp chia đợt			
		Thời điểm nộp	Thời điểm nộp	Thời điểm nộp	Thời điểm nộp
Phí nhập học	100,000 JPY	[Năm đầu]Tháng 3	[Lần 1]Tháng 3	[Lần 2]Tháng 8	[Lần 3]Tháng 2 năm tiếp theo
Học phí	1,480,000 JPY	100,000 JPY	-	-	-
Phí duy trì cơ sở vật chất	80,000 JPY	370,000 JPY	370,000 JPY	370,000 JPY	370,000 JPY
Phí sách giáo khoa	20,000 JPY	20,000 JPY	20,000 JPY	20,000 JPY	20,000 JPY
Tổng cộng	1,680,000 JPY	20,000 JPY	-	-	-
		510,000 JPY	390,000 JPY	390,000 JPY	390,000 JPY

Khóa đào tạo dự bị 1 năm (Khóa tháng 4)

Phương thức nộp học phí	Nộp 1 lần	Nộp chia đợt	
		Thời điểm nộp	Thời điểm nộp
Phí nhập học	100,000 JPY	Tháng 3	[Lần 1]Tháng 3
Học phí	810,000 JPY	100,000 JPY	[Lần 2]Tháng 8
Phí duy trì cơ sở vật chất	40,000 JPY	405,000 JPY	405,000 JPY
Phí sách giáo khoa	20,000 JPY	20,000 JPY	20,000 JPY
Tổng cộng	970,000 JPY	20,000 JPY	-
		545,000 JPY	425,000 JPY

Khóa đào tạo dự bị 1 năm 6 tháng (Khóa tháng 10)

Phương thức nộp học phí	Nộp 1 lần	Nộp chia đợt		
		Thời điểm nộp	Thời điểm nộp	Thời điểm nộp
Phí nhập học	100,000 JPY	[Năm đầu]Tháng 9	[Lần 1]Tháng 9	[Lần 2]Tháng 2 năm tiếp theo
Học phí	1,190,000 JPY	100,000 JPY	-	-
Phí duy trì cơ sở vật chất	60,000 JPY	410,000 JPY	390,000 JPY	390,000 JPY
Phí sách giáo khoa	23,000 JPY	20,000 JPY	20,000 JPY	20,000 JPY
Tổng cộng	1,373,000 JPY	23,000 JPY	-	-
		553,000 JPY	410,000 JPY	410,000 JPY

*Mức học phí nêu trên hiện đang được nhà trường đăng ký với cơ quan quản lý có thẩm quyền.

Chương trình dự thính ngắn hạn

Thời gian học	Chi phí (Nhập học tháng 4, tháng 1)	Chi phí (Nhập học tháng 1, tháng 7)	Số lượng	Thời gian nộp hồ sơ
1 tháng	160,000 JPY	160,000 JPY	Một vài người	Vui lòng liên hệ để biết thêm chi tiết.
2 tháng	230,000 JPY	200,000 JPY		
3 tháng	300,000 JPY	250,000 JPY		

* Không cần đóng phí nhập học và phí xét tuyển.

* Học phí phải được thanh toán một lần vào thời điểm khai giảng, không chấp nhận thanh toán theo từng đợt. Ngoài ra, trong trường hợp ngừng học giữa chừng, học phí sẽ không được hoàn lại.

*Sau khi tham gia khóa học ngắn hạn 3 tháng bắt đầu từ tháng 1 hoặc tháng 7, nếu tiếp tục học lên khóa chính quy vào tháng 4 hoặc tháng 10, sẽ được miễn 50% học phí nhập học (50.000 JPY).

Tư cách nhập học

- Đáp ứng điều kiện về năng lực tiếng Nhật như dưới đây:
 - Học sinh nhập học tháng 4: Trình độ CEFR A1 (tương đương JLPT N5) trở lên
 - Học sinh nhập học tháng 7.10.1: Trình độ CEFR A2 (tương đương JLPT N4) trở lên
- Người có khả năng thích nghi với môi trường học tập của nhà trường.

Chương trình trải nghiệm ngắn hạn

Thời gian học	Chi phí	Số lượng	Thời gian tổ chức
25 ngày	110,000 JPY (Bao gồm phí đăng ký và phí giáo trình)	1 lớp khoảng 15 người	Mở nhiều lần trong năm Vui lòng xem thông tin chi tiết tại trang chủ của trường

Học bổng

Học bổng của trường

Tên học bổng	Đối tượng	Số tiền · Thời gian · Số lượng
Học bổng dành cho học sinh có thành tích xuất sắc trong kỳ thi tiếng Nhật.	Dành cho những học sinh có phẩm chất và thành tích học tập xuất sắc, học bổng được trao cho 3 học sinh có điểm cao nhất trong trường ở mỗi kỳ thi của Kỳ thi Du học Nhật Bản (EJU) môn "Tiếng Nhật" và Kỳ thi Năng lực Nhật ngữ (JLPT) N1.	<ul style="list-style-type: none"> Đạt điểm cao nhất: 30.000 JPY Đạt điểm cao thứ 2: 20.000 JPY Đạt điểm cao thứ 3: 10.000 JPY Tổng cộng 12 người (một học sinh có thể nhận đồng thời nhiều học bổng)
Học bổng khuyến học	Trao cho những học sinh có phẩm chất và thành tích học tập xuất sắc nhưng gặp khó khăn về tài chính trong việc chi trả học phí.	20.000 JPY/tháng (chi trả trong 5 tháng), tối đa 5 người.
Học bổng khuyến khích học lên cao	Tại thời điểm nộp hồ sơ vào trường, những người đáp ứng các điều kiện dưới đây và có nguyện vọng tiếp tục học lên đại học hoặc cao học tại Nhật Bản sau khi tốt nghiệp sẽ được hưởng các ưu đãi: (A) EJU môn "Tiếng Nhật" đạt từ 270 điểm trở lên, hoặc đỗ JLPT N1 (B) EJU môn "Tiếng Nhật" đạt từ 240 điểm trở lên, hoặc đỗ JLPT N2	(A) Miễn toàn bộ phí nhập học vào trường Nhật ngữ (B) Miễn 50% phí nhập học vào trường Nhật ngữ
Học bổng khuyến khích học lên cao (Chương trình cầu nối đặc biệt lên Đại học Quốc tế Tokyo)	Tại thời điểm nộp hồ sơ vào trường, những người đáp ứng điều kiện dưới đây, nhập học theo chương trình BP và sau khi tốt nghiệp trường Nhật ngữ thì học tiếp lên Đại học Quốc tế Tokyo sẽ được hưởng các ưu đãi. EJU môn "Tiếng Nhật" đạt từ 220 điểm trở lên, hoặc đỗ JLPT N3.	Hoàn lại 50% phí nhập học

Học bổng bên ngoài

Tên học bổng	Đơn vị tổ chức	Số tiền / Thời gian
Trợ cấp khuyến học dành cho du học sinh nước ngoài (Khóa đào tạo học lên cao)	Japan Student Services Organization (JASSO) - Cơ quan Hỗ trợ Sinh viên Nhật Bản.	30.000 JPY/tháng (trong thời gian 1 năm theo học tại trường)
Chế độ đăng ký trước của Chương trình thúc đẩy tiếp nhận du học sinh (Dành cho học sinh có thành tích xuất sắc trong Kỳ thi Du học Nhật Bản - EJU)	Japan Student Services Organization (JASSO) - Cơ quan Hỗ trợ Sinh viên Nhật Bản.	48.000 JPY/tháng (Trong 1 năm sau khi lên học tại trường đại học, v.v.) * Mức tiền hỗ trợ có thể thay đổi tùy theo từng năm học.
Học bổng của Quỹ học bổng LSH Asia	LSH Asia Scholarship Foundation (Tổ chức phi lợi nhuận đặc định)	100.000 JPY (được chi trả cho 5 tháng từ tháng 8 đến tháng 12 của năm học đó)
Học bổng của Senbon Foundation.	Senbon Foundation (Quỹ lợi ích công cộng)	50.000 JPY/tháng Từ tháng 10 đến tháng 3 năm sau (6 tháng)
Học bổng của Công ty cổ phần Kyouritsu Maintenance	Kyouritsu International Foundation (Quỹ giao lưu quốc tế Kyouritsu).	70.000 JPY/tháng (trong thời gian 1 năm theo học tại trường)
Học bổng của Takayama International Education Foundation.	Takayama International Education Foundation	130.000 JPY/tháng (trong thời gian 1 năm theo học tại trường)
Học bổng của Kasumi-kai, Đại học Quốc tế Tokyo	Tokyo International University Kasumi Association	100.000 JPY

*Thông tin của năm học 2026

OVERSEAS OFFICES VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN Ở NƯỚC NGOÀI

Taiwan

Taiwan Main Office No. 381, Wuquan Road, North District, Taichung City, Taiwan
TOLL-FREE:(0800)024566 TEL:(04)2203-0333 FAX:(04)2208-6333
MOBILE:(0916)252-168 EMAIL:tilc@jpschool.com.tw LINE ID:0422030333

Taipei Office 8th Floor, No. 50, Section 2, Nanjing East Road, Zhongshan District, Taipei City, Taiwan
TEL:(02)2568-3033 FAX:(02)2568-2033 MOBILE:(0975)690-983 EMAIL:jenniferwa07@gmail.com

Kaohsiung Office No. 95, Ersheng 2nd Road, Qianzhen District, Kaohsiung City, Taiwan
TEL:(07)332-1123 MOBILE:(0983)401-225 EMAIL:Zxc0983401225@yahoo.com

Japan Office for Taiwan 4-23-23 Takadanobaba, Shinjuku-ku, Tokyo 169-0075
EMAIL:3501103.k@gmail.com LINE ID:jpschool

South Korea

Korea Office 401, Goryeo B/D 91, Saemun-ro, Jongno-gu, Seoul, 03182 Korea
TEL:(02)732-8101 MOBILE:010-3868-9338 FAX:02-738-6645 EMAIL:hktiujs@gmail.com KakaoTalk ID:kkmaij

Malaysia

Penang Office 40-42 SOLOK TAVOY, 10050 PENANG, MALAYSIA
TEL:+60-4 -2260701 MOBILE:+60-16-452-5911 EMAIL:datolim meelee@gmail.com

Kuala Lumpur Office 30, JALAN HELANG 7, BANDAR PUCHONG JAYA, 47170 PUCHONG, SELANGOR, MALAYSIA
MOBILE:+60-12-221-9053 EMAIL:serenatanbl@gmail.com

Thailand

Thailand Office 842/59 SOL PRADOO 36, RAMA 3 ROAD, BANGKLO BANGKHOLAEM, BANGKOK, 10120 THAILAND
TEL:02-692-6166 FAX:02-688-5674 EMAIL:techin668@yahoo.com

Văn phòng đối tác

Myanmar J'Hesperus Company Limited
NO (32), ROOM 3G & 3K, 3 FLOOR, PYAE SONE CHAN THAR CONDO-1, OKE KYIN BU TAR YONE STREET, 13 WARD, HLAING TSP,
YANGON, MYANMAR
TEL:+95 9 40080 8300 EMAIL:jhesperusjla@gmail.com

Viet Nam JELLYFISH Vietnam
Tòa nhà Web 3 Tower, số 15, ngõ 4 Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội,
TEL:+84 (0243) 7955.846 EMAIL:thuyduong@jellyfish-g.co.jp

Malaysia (Johor) EDU DOTCOM
NO. 86A, JALAN NB2 1/4, TAMAN NUSA BESTARI 2, 81300, SKUDAI, JOHOR, MALAYSIA
TEL:+6016-7023776 EMAIL:edudotcom@hotmail.co.jp

Philippines JELLYFISH EDUCATION PHILIPPINES
902A PHILIPPINE STOCK EXCHANGE CENTER, EAST TOWER, EXCHANGE ROAD ORTIGAS CENTER, PASIG CITY 1605 PHILIPPINES
TEL:+63-2-8689-1928 EMAIL:jellyfishphils@gmail.com

Indonesia EVERGREEN JAPANESE COURSE
Jl.Kartini 2 No. 34B, Jakarta Pusat 10710 INDONESIA
TEL:+62-21-380-5995 EMAIL:kursus.evergreen@gmail.com

Nepal Inbound Japan Co., Ltd.
Fumi Building 4F, 4-9-14 Takadanobaba, Shinjuku-ku, Tokyo
TEL:03-5937-3395 EMAIL:support@inbound-j.com

Sri Lanka Akatsuki Japanese Language Institute
No.17 Pulinathalarama road, Magammana, Ragama, Magammana, Sri Lanka 11010
TEL:+94-112-930-311 EMAIL:info@akatsukisl.com

Russia Corps of Executives Far East Russia(CEFER)
10 Nerchinskaya Str, Suit 202, Vladivostok, 690106 Russia
TEL:+7(423)243-99-15 EMAIL:cefer@cefer.ru

Singapore IPOZENSIN
170 WOODLANDS STREET 11 #12-57, SINGAPORE
TEL:+65-9004-1029 EMAIL:Mattchia96@gmail.com

東京國際大學 付属 日本語学校

4-23-23 Takadanobaba, Shinjuku-ku, Tokyo 169-0075
TEL:03-3371-6121 FAX:03-3371-6125 <https://www.jpschool.ac.jp/>

